

Bản án số: 36/2022/HSST

Ngày: 29/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thanh Hải và ông Nguyễn Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 03/6/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1990, tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn V, xã P, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Không xác định; Con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958. Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Bản án số 89/2020/HSST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã xử phạt Nguyễn Xuân H 18 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/4/2021 (chưa được xóa án tích)

- Về nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/XPHC ngày 20/4/2009 của Công an thành phố Yên Bái đã xử phạt Nguyễn Xuân H số tiền 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 88/XPHC ngày 03/5/2019 của Công an thành phố Yên Bái đã xử phạt Nguyễn Xuân H số tiền 3.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố, kể từ ngày 17/3/2022. Ngày 04/4/2022 được đưa đi khám, điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa

tỉnh Yên Bái. Ngày 06/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 73/2022/HSST - LCDKNCT ngày 03/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái. Hiện đang tại ngoại tại thôn V, xã P, thành phố Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Công ty Cổ phần phát triển xây dựng XX Thăng Long.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Xuân C, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Q, sinh năm 196x. Trú tại tổ xx, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Nam S, sinh năm 198x. Trú tại: Thôn V, xã P, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Bùi Đức H, sinh năm 198x. Trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô gắn BKS: 21T4 – 33xx đi qua khu vực đầu cầu Tuần Quán thuộc tổ xx, phường Y, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Hiện phát hiện thấy khu vực đổ bê tông dầm cầu của Công ty Cổ phần phát triển xây dựng xx Thăng Long (trụ sở chính tại huyện Đ, thành phố Hà Nội) có một lán công trình để vật liệu xây dựng. Lúc này, H nảy sinh ý định vào trong khu vực công trình tìm kiếm tài sản để trộm cắp, mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Để thực hiện ý định, H dừng, đỗ xe mô tô ở ven đường, cách lán công trình khoảng 200 mét rồi đi bộ vào bên trong khu vực công trình. Quan sát thấy trong lán đã tắt điện, không có người trông coi, bảo vệ, **H đi vào trong lán** phát hiện thấy có một số khung dầm thép gai để dưới đất, H liền trộm cắp 03 (ba) khung dầm thép gai, Ø14 (phi 14), chiều dài khoảng 80cm, rộng 45cm được uốn khung dạng hình chữ nhật, Hiện bê trên tay và mang ra hướng chiếc xe mô tô lúc trước đã dựng ngoài đường. Khi H di chuyển được khoảng 15 mét thì bị anh Bùi Đức H - là người được giao trông coi, bảo vệ công trình phát hiện, H liền vứt ba khung dầm thép gai xuống đất rồi bỏ chạy về hướng xe mô tô nhưng bị anh H đuổi theo giữ lại, cả hai giằng co, xô đẩy nhau đến lòng đường trước khu vực công trường. Lúc này, anh H thấy có một người điều khiển xe mô tô đi qua nên đã nhờ báo Cơ quan Công an. Sau đó lực lượng Công an đã có mặt tiến hành lập biên bản và đưa H về trụ sở để làm việc.

* **Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:** 03 (ba) khung dầm thép gai có đặc điểm kích thước như nhau, loại thép gai Ø14 (phi 14) CB400-V, được uốn khung dạng hình chữ nhật, chiều dài 80cm, rộng 45cm, tổng trọng lượng 19 kilogram; 01

(một) xe mô tô gắn BKS: 21T4 – 33xx, xe được dán tem nhãn Dream II, màu nâu, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐGTS, ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Yên Bái kết luận: “03 (ba) khung dầm thép gai, loại thép gai Ø14 (phi 14) CB400-V, được uốn khung dạng hình chữ nhật, chiều dài 80cm, rộng 45cm, tổng trọng lượng 19 kilogam; Tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 10/02/2022 có giá trị là 304.000đ (Ba trăm linh bốn nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 19/CT - VKSTP ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo nhận thức được hành vi Trộm cắp tài sản do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, ngày 10/02/2022, tại lán công trình, thuộc tổ xx, phường Y, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Xuân H đã có hành vi chiếm đoạt 03 khung dầm thép gai, loại phi 14, dạng hình chữ nhật, chiều dài 80cm, rộng 45cm, tổng trọng lượng 19 kilogam, trị giá 304.000đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo thực hiện tuy dưới mức tối thiểu về định lượng (dưới 2.000.000đồng) quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, nhưng do bị cáo có 01 tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản chưa được xóa, nên hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện, do đó cần đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật.

Bị cáo là người có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, song lười lao động, không có nghề nghiệp, nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu. Đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, trộm cắp tài sản vào các năm 2009, 2019. Năm 2020 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã xử phạt 18 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học, để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Tính đến ngày thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo vẫn chưa được xóa án tích, qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, sự tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân của bị cáo là rất kém, vì vậy cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét việc bị thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đang chiếm đoạt tài sản thì bị phát hiện nên không thực hiện được đến cùng hành vi phạm tội, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng các Điều 15; 57 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại - Công ty Cổ phần phát triển xây dựng 68 Thăng Long đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt là 03 (ba) khung dầm thép

gai, không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô gắn BKS: 21T4 – 33xx, dán tem nhãn Dream II, màu nâu cùng giấy đăng ký xe mô tô số 021.6xx là tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của anh Trần Nam S, anh S khai mua của một người đàn ông không biết nhân thân, lai lịch và không có giấy tờ mua bán. Quá trình giải quyết vụ án, anh S có đơn từ chối nhận tài sản, đây là quyền tự định đoạt của chủ sở hữu đối với tài sản, nên được chấp nhận. Xét thấy chiếc xe mô tô vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, đối với đăng ký xe mô tô không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Xuân H, Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 62/QĐ-XPHC ngày 28/4/2022 là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[10] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ 20 ngày đã tạm giam (từ ngày 17/3/2022 đến ngày 05/4/2022).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô, gắn BKS: 21T4 – 33xx, xe được dán tem nhãn Dream II, màu nâu, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 giấy đăng ký xe mô tô số 021.6xx mang tên Nguyễn Văn Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo Nguyễn Xuân H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSND TPYB;
- CATPYB;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo TN;
- Người bị hại (1);
- Người liên quan (1);
- Người làm chứng (1);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NV CATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thủy

